



GROWING WITH SCIENCE

CHROMagar™ Acinetobacter

Hướng Dẫn Sử Dụng

NT-EXT-055

Version 4

CHROMagar
The Chromogenic Media Pioneer



CHROMagar™ Acinetobacter

CHỨC NĂNG MÔI TRƯỜNG

Môi trường sinh màu phát hiện *Acinetobacter* và MDR *Acinetobacter* sp.

Acinetobacter baumannii đang trở thành tác nhân chủ yếu gây ra nhiễm khuẩn bệnh viện bởi khả năng đa kháng thuốc của nó (MDR: kháng các kháng sinh C3G, quinolones, carbapenem,...). Điều này góp phần gia tăng số ca mắc bệnh và tử vong. Cần phải có sự giám sát chủ động để kiểm soát lan truyền trong các thiết bị, giảm thiểu sự lây nhiễm chéo và nhận diện mầm bệnh. Xác định nhanh chóng bệnh nhân nhiễm *Acinetobacter* để kiểm soát nhiễm trùng nhằm ngăn chặn sự lây lan của các vi sinh vật.

THÀNH PHẦN

Sản phẩm gồm một bột chất nền và 2 supplements.

Tùy Chọn

Sản phẩm =	Chất nền (B)	+	Supplement (S)	+	MDR Supplement
Tổng g/L	32.8 g/L		4 ml/L		
Thành phần g/L	Agar 15.0 Peptone and yeast extract 20.0 Muối 4.0 Chromogenic mix 1.8		Yếu tố điều chỉnh và tăng trưởng 0.2		5 lọ (mỗi lọ pha cho 1L môi trường)
Dạng	Bột khô		Lỏng		Lọ cấp đông
BẢO QUẢN	15-30°C		15-30°C		2-8°C
pH	7.0 +/- 0.2				

CHUẨN BỊ

Bước 1

Chuẩn bị

- Hòa tan chậm 32.8 g bột khô trong 1L nước cất.
- Thêm 4 ml supplement AC092(S) vào dung dịch huyền phù.
- Khuấy đều cho đến khi agar nở ra.
- Gia nhiệt và đun sôi 100⁰C kèm khuấy hoặc lắc đều. KHÔNG ĐUN QUÁ 100⁰C. KHÔNG HẤP TIẾT TRÙNG ở 121⁰C.
Cảnh báo 1: Nếu sử dụng autoclave thì không hiệu chỉnh áp suất.
Khuyến nghị 1: Trong trường hợp mẫu sản phẩm có chứa một lượng lớn *Pseudomonas* hoặc *Aeromonas* thì có thể thêm vào 5 mg/L Cefsulodin.
- Làm nguội đến 45-50⁰C, khuấy nhẹ.

PHA CHẾ

1 L môi trường → 1 lọ supplement MDR

5 L môi trường → 5 lọ supplement MDR

TÙY CHỌN: Nếu xét nghiệm tập trung vào *Acinetobacter* MDR thì thêm supplement CR102 vào như sau:

Bước 2

Tùy chọn

- Dịch hóa một lọ với 5ml nước cất.
- Thêm 5ml dung dịch này vào hỗn hợp hòa tan (bước 1) ở 45-50°C.
- Khấy cho đồng nhất hỗn hợp.

Loại mẫu

Mẫu phân, nước tiểu, vết thương

Có thể tăng sinh, cấy ria hoặc cấy trực tiếp

Bước 3

Đổ đĩa

- Đổ môi trường vào đĩa petri vô trùng.
- Để cho môi trường khô và đông đặc.

Cảnh báo 2: Màu sắc của môi trường biến đổi nhẹ sau khi đông từ màu vàng nhạt sang cam sáng

Bảo quản

- Lưu trữ ở nơi tối.
- Môi trường đã pha chế có thể giữ được một ngày ở nhiệt độ phòng.
- Các đĩa có thể được lưu giữ đến 1 tháng trong tủ lạnh (2/8°C) nếu được chuẩn bị đúng cách và được bảo vệ khỏi ánh sáng và sự mất nước.

Khuyến nghị 2: Dung dịch supplement MDR có thể tái sử dụng trong vòng 2 tuần nếu bảo quản ở 2-8°C.

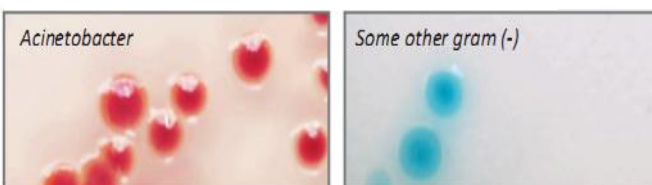
CÂY MẪU

Nếu đĩa agar đã được giữ lạnh, cho phép làm ấm đến nhiệt độ phòng trước khi cấy mẫu. Cấy mẫu vào đĩa và ủ hiếu khí ở 37°C trong 18-24 giờ.

GIẢI THÍCH

Vi sinh vật	Hình thái khuẩn lạc
<i>Acinetobacter</i> sp.	→ Đỏ.
Gram (-) khác	→ Hầu hết bị ức chế, xanh
Vi khuẩn Gram (+), nấm men	→ Hầu hết bị ức chế.
CHROMagar <i>Acinetobacter</i> với supplement chọn lọc MDR	
<i>Acinetobacter</i> MDR	→ Đỏ.
<i>Acinetobacter</i> không MDR	→ Hầu hết bị ức chế.
Gram (-) khác	→ Hầu hết bị ức chế.
Vi khuẩn Gram (+), nấm men	→ Bị ức chế.

Kiểu khuẩn lạc đặc trưng



HIỆU XUẤT VÀ GIỚI HẠN

- Một số chủng Enterobacteria có thể phát triển khuẩn lạc từ xanh đến xanh kim loại. Đặc biệt trong sự hiện diện của supplement chọn lọc MDR các chủng này nên được xem là có khả năng chứa đa kháng thuốc.
- Một số chủng Gram âm không lên men khác như *Pseudomonas* hoặc *Stenotrophomonas* có thể xuất hiện màu tương tự như *Acinetobacter*. Những vi khuẩn đa kháng thuốc này có thể phát triển ngay cả khi có mặt các supplement chọn lọc MDR.
- *Pseudomonas* có thể phân biệt dễ dàng bằng thử nghiệm oxydase.
- *Stenotrophomonas* có thể dễ dàng phân biệt như hình thành khuẩn lạc nhỏ ở 18-24h.
- Xác định *Acinetobacter* có thể yêu cầu thêm các test khẳng định.
- Xác định đặc tính MDR có thể yêu cầu thêm thử nghiệm tính nhạy cảm.

KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

Vui lòng thực hiện kiểm soát chất lượng theo hướng dẫn sử dụng và tiêu chuẩn, quy định QC địa phương.

Chuẩn bị tốt môi trường để dùng kiểm tra, phân lập các chủng ATCC bên dưới:

Vật sinh vật	Hình thái khuẩn lạc
<i>Acinetobacter baumannii</i> ATCC® 19606	→ Đỏ
<i>Acinetobacter calcoaceticus</i> ATCC® 51432	→ Đỏ
<i>E. faecalis</i> ATCC® 29212	→ Bị ức chế
<i>C. tropicalis</i> ATCC® 1369	→ Bị ức chế
CHROMagar Acinetobacter với supplement chọn lọc MDR	
<i>Acinetobacter baumannii</i> ATCC® 19606	→ Bị ức chế

XỬ LÝ CHẤT THẢI

Sau khi nhận dạng tất cả các đĩa, nên tiêu hủy bằng nồi hấp ở 121°C trong ít nhất 20 phút.

THAM KHẢO





Vui lòng tham khảo trang các báo cáo khoa học trên website của chúng tôi để chi tiết hơn về sản phẩm này. Web link:


<http://www.chromagar.com/publication.php>

CẢNH BÁO

- Không sử dụng các đĩa môi trường có biểu hiện bị nhiễm hoặc bất kì dấu hiệu hư hỏng nào.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng hay bị nhiễm.
- Do được sử dụng trong chuẩn đoán *in vitro* nên ưu tiên sử dụng bởi các kĩ thuật viên được đào tạo thực tiễn xét nghiệm tốt.
- Bất kì sự thay đổi nào trong quy trình cũng sẽ ảnh hưởng đến kết quả.
- Bất kì sự thay đổi nhiệt độ bảo quản nào cũng ảnh hưởng đến tính năng sản phẩm.
- Bảo quản không thích hợp có thể làm giảm tuổi thọ sản phẩm.
- Đậy nắp sau khi sử dụng và bảo quản nơi độ ẩm thấp, tránh ánh sáng và hơi ẩm.
- Để phát hiện vi sinh vật tốt: lấy và vận chuyển mẫu cần được thực hiện tốt và thích hợp với các mẫu đặc biệt theo thực tiễn phòng xét nghiệm.

IFU/LABEL INDEX

-  Khối lượng bột/ X L môi trường
-  Hạn sử dụng
-  Nhiệt độ bảo quản
-  Bảo quản nơi khô ráo

Đóng gói	Mã số đặt hàng	Cơ bản (B)	Bổ sung (S)	MDR Bổ sung (CR)
5000 ml 	AC092	AC092(B) Trọng lượng 164g	AC092(S) Trọng lượng 5g	CR102 5 lọ qsf 1000ml

Thương hiệu CHROMagar™ và Rambach™ được sáng lập bởi Tiến sĩ A. Rambach.
ATCC* là thương hiệu được đăng ký của American Type Culture Collection
NT-EXT-055 V8/FR03-Now-1